

Học giả Cao Huy Đình VÀ 3 ĐỈNH CAO KHOA HỌC

■ Huy Huyền



Cao Huy Đình (1927-1975)

Cao Huy Đình hưởng dương 48 tuổi (1927-1975) và chỉ có vèn vẹn chưa đầy 20 năm nghiên cứu khoa học nhưng ông đã đạt được 3 đỉnh cao mà biết bao trí thức chân chính hằng mơ ước.

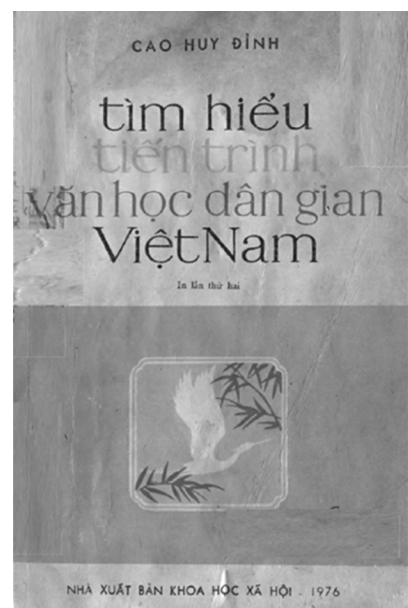
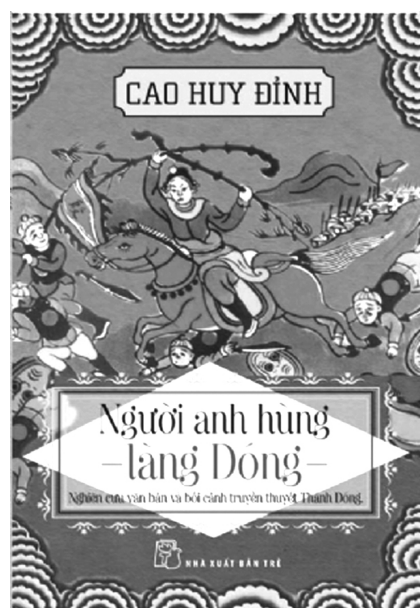
1. Ông sinh ngày 31/12/1927 tại làng Thịnh Mỹ, nay thuộc xã Diễn Thịnh, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Ở làng Thịnh Mỹ này hiện có ba chi họ Cao: Cao Xuân, Cao Huy và Cao Văn. Theo gia phả, họ Cao phát xuất từ Nho Lâm, tổng Cao Xá, huyện Đông Thành (nay là Diễn Thọ, Diễn Châu, Nghệ An) có thể từ thời ông Cao Lỗ vốn quê gốc tại làng Cao Đức, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh ngày nay. Tương truyền, Cao Lỗ là người ché ra nỏ liên châu, bắn được nhiều mũi tên một phát còn được gọi là nỏ thần. Khi An Dương Vương mất nước (năm 179 Tr.CN), Cao Lỗ về ẩn thân tại vùng Nho Lâm.

Làng Thịnh Mỹ - quê hương Cao Huy Đình là một làng quê có truyền thống hiếu học, đã sản sinh ra những học giả nổi tiếng như Cao Xuân Dục, Cao Xuân Huy, Cao Xuân Hạo... Phong trào “cần công kiệm học” bấy giờ đã rèn luyện cho ông đức tính khổ học. Học trong sách vở, học trong thực tiễn đời sống. Thoạt đầu, ông làm anh giáo làng. Từ năm 1947-1949, ông là Hiệu trưởng Trường Tiểu học Diễn Châu, Nghệ An. Từ 1950-1952, ông công tác tại Trường thiếu sinh quân Liên Khu 4, là giáo viên dạy văn học và chính trị. Từ năm 1952-1953, là giáo viên trường cấp II Hà Tĩnh. Sau đó, Cao Huy Đình được vào học trường Đại học Sư phạm Văn khoa Hà Nội, là sinh viên khóa I (1953-1956) rồi được giữ lại làm trợ lý giảng dạy tại khoa Văn của trường, được cử đi học hai năm ở Ấn Độ. Về nước, từ năm 1959, ông chuyển sang công tác tại Viện Văn học, lần lượt đảm

nhiệm các chức vụ nghiên cứu viên, Trưởng phòng Văn học nước ngoài (1959-1965), Trưởng phòng Văn học dân gian (1965-1973). Năm 1973, ông là Trưởng ban Ban nghiên cứu Đông - Nam Á, tiền thân của Viện Nghiên cứu Đông Nam Á thuộc Ủy ban Khoa học - Xã hội Việt Nam (nay là Viện Hàn lâm Khoa học - Xã hội Việt Nam). Ông từng tham gia sáng lập Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam và được bầu làm Phó Tổng thư ký Hội. Ngày 3/4/1975, ông qua đời do mắc bệnh hiểm nghèo, giữa lúc tài năng đang độ chín ⁽²⁾.

2. Từ ông giáo làng, ông đã trở thành một nhà nghiên cứu văn hóa dân gian (folklore) có uy tín. Có lẽ từ trong môi trường sinh trưởng và hoạt động ấy đã nhen nhóm trong ông tình yêu đối với văn học và văn hóa dân gian. Nhưng khi rời công tác giảng dạy, vào làm việc ở cơ quan nghiên cứu, lại được giao trách nhiệm nghiên cứu văn học nước ngoài, rồi văn hóa Đông Nam Á. Dẫu trên lĩnh vực nào, ông cũng luôn luôn suy ngẫm về tư tưởng và văn hóa Việt Nam. Dân tộc Việt Nam đã tiếp nhận các luồng tư

tưởng trên thế giới như thế nào. Văn hóa dân gian Trung Quốc, Ấn Độ và xa hơn nữa là Hy Lạp, La Mã có gì liên quan đến văn hóa dân gian Việt Nam. Chuyên sâu nghiên cứu văn học dân gian 2 năm và có tu nghiệp ở Ấn Độ, ông có dịp tìm hiểu văn hóa cổ đại Ấn Độ - một trong những nền văn hóa lâu đời và huy hoàng nhất của nhân loại. Ngoài thời gian ở giảng đường và thư viện, ông đi khảo sát thực địa từ Belgal đến Gujarat, từ Pradesh đến Kerala. Về nước, ông dịch và giới thiệu văn học Ấn Độ. Các bài viết lần lượt được công bố trên Tạp chí *Nghiên cứu văn học* (NCVH)*: *Nhà thơ Kalidax và vở kịch bất hủ Sokuntola* (NCVH, số 6, 1960); *Tinh thần nhân đạo chủ nghĩa trong thơ Tagor* (NCVH, số 4, 1961, in lại số 8, 1995); *Vài nét về văn học tiến bộ ở Ấn Độ trong nửa đầu thế kỷ XX* (NCVH, số 12, 1962); *Bước đầu tìm hiểu quá trình Việt hóa những yếu tố văn hóa từ Nam Á qua một số truyện cổ* (NCVH, số 5, 1963), *Sức tố cáo của Gôdan* (TCVH, số 4, 1964)**. Ngoài ra còn một số bài giới thiệu các tập thơ của R. Tago được đăng trên tạp san Đại học, số 1, 1962, Tạp chí Văn số 15, 1964. Bên cạnh đó là các công trình dịch thuật: *Thơ R. Tago* (cùng dịch với La Côn, 1961); *Sokuntola* (dịch, kịch Ấn Độ, 1961); *Mahabharata* (sử thi Ấn Độ), đồng dịch giả với Phạm Thủy Ba (1979); *Truyện cổ Ấn Độ* (dịch, 1996)... Trong các dịch phẩm này, ngoài phần dịch tìn, đạt, nhã, đáng chú ý còn có các



Các tác phẩm nổi bật của học giả Cao Huy Đình

CHÂN DUNG NHÀ KHOA HỌC

lời giới thiệu viết rất công phu của Cao Huy Đình in ở đầu sách, điển hình là bài in trong *Tagore*, Nxb Văn hóa, 1961 có tựa đề: *Rơ-vin-đơ-ra-nat Ta-go-rơ* dài 48 trang. Bài viết khái quát cuộc đời, tư tưởng, sự nghiệp văn học, giá trị nhân đạo sâu sắc và tài năng nghệ thuật của Tagore. Cao Huy Đình khẳng định: “Tagore trước tiên là một nhà thơ trữ tình lỗi lạc, đã chứa đựng nhiều mâu thuẫn phức tạp của con người quý tộc tiến bộ ở Bănggan, đồng thời cũng phản ánh được những đặc điểm lớn lao của xã hội Ấn Độ trong quá trình đấu tranh cải cách xã hội, chống đế quốc, giành độc lập dân tộc... Công lao vĩ đại của Tagore là phát huy được truyền thống nhân đạo chủ nghĩa, truyền thống yêu nước và truyền thống thơ, ca, kịch của Ấn Độ”⁽³⁾.

Đó cũng chính là những bước chuẩn bị cần thiết cho tác phẩm đỉnh cao đầu tiên của Cao Huy Đình: *Tìm hiểu thần thoại Ấn Độ* (Nxb Khoa học, 1964). Thần thoại cùng với sử thi là hai sản phẩm vĩ đại của nền văn hóa Ấn Độ. Tác phẩm gồm 9 chương, giới thiệu về các vị thần trong kho tàng chuyện kể dân gian Ấn Độ như: Trời cha, Đất mẹ, Thần Mưa, Thần Sấm sét, Thần Lửa, Thần Rượu, Thần Chết... cho đến các Visnu hóa thân từ các loài cá, rùa, sư tử; rồi các thần Yoni, Linga... Sau mỗi câu chuyện thần thoại là các nhận xét, đánh giá cô đúc, tinh tế của tác giả. Từ đó dẫn đến kết luận có sức thuyết phục: “Thần thoại Ấn Độ là sáng tác của nhiều chủng tộc, nhiều địa phương kế thừa lẫn nhau, hỗn hợp với nhau trong quá trình



Bà Từ Thị Cung - phu nhân của nhà nghiên cứu Cao Huy Đình đang chia sẻ về những tài liệu của ông

hình thành dân tộc Ấn Độ. Vì vậy, nó là một trong những tài liệu phong phú để nghiên cứu xã hội Ấn Độ cổ đại”. Tác phẩm đưa Cao Huy Đình vào hàng ngũ các chuyên gia lớn về văn học Ấn Độ ở nước ta. Ông xứng đáng là người đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu văn học dân gian Ấn Độ và đã tạo nên một đường dẫn khám phá nền văn hóa vĩ đại này của nhân loại, cũng như tạo điều kiện chỉ ra những mối ảnh hưởng của văn hóa Ấn Độ đến văn hóa cổ truyền Việt Nam.

3. Nhưng Cao Huy Đình chủ yếu là chuyên gia văn học dân gian Việt Nam. Trong tác phẩm *Phương pháp sưu tầm văn học dân gian ở nông thôn* (cùng viết với Nguyễn Đồng Chi, Đặng Nghiêm Vạn) (1969), ông và các đồng tác giả đã thấy rõ một đặc tính của văn nghệ dân gian - ngoài tính dị bản, là tính văn hóa hỗn hợp của nhiều loại hình nghệ thuật dân gian, sự gắn bó hữu cơ giữa quá trình sáng tạo, biểu diễn, lưu truyền và cải biến của một tác phẩm dân gian, cùng với các hình thức sinh hoạt cộng đồng như hội hè, đình đám, trò chơi, hát đối đáp của nhân dân là điều kiện tồn tại của văn học dân gian trên cơ sở kinh tế nông nghiệp của làng bản từ thời cổ đại cho đến Cách mạng tháng Tám. Từ đó, ông và các đồng tác giả đề xuất các phương pháp sưu tầm thích hợp.

Và không chỉ đề ra phương pháp, Cao Huy Đình còn là một trong những người đi đầu sưu tập, nghiên cứu một tác phẩm văn học dân gian cụ thể: *Truyện ông Gióng*, trên cơ sở “đặt tác phẩm vào trong môi trường nảy sinh ra nó mà nghiên cứu, mà phát hiện”. Chính từ đó, ông hăm hở xây dựng nên đỉnh cao thứ hai của mình: *Người anh hùng làng Gióng* (Nxb Khoa học xã hội, 1969). Tác phẩm gồm 6 chương, thông qua chuyện ông Gióng phân tích chủ đề đánh giặc

giữ nước rất có ý nghĩa thời sự khi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đang ở vào thời kỳ ác liệt. Để có được tác phẩm, theo cố thi sĩ đồng hương Diễm Châu với ông là Võ Văn Trục (1936-2019): “Trong những năm tháng bom đạn ác liệt, đời sống vô cùng khó khăn, Cao Huy Đình với chiếc xe đạp cộc cạch đã bươn chải khắp các vùng quê Hà Bắc, Vĩnh Phú để khảo sát điền dã. Tác phong của ông giáo làng và người cán bộ quần chúng trong những năm kháng chiến chống Pháp lại phát huy đặc lực trong công việc hôm nay. Anh xắn quần đi từ làng này sang làng khác, từ cánh đồng này sang cánh đồng khác. Thấp hương ở các đền chùa. Gặp các cụ lão nông tri điền. Ngắm từng cái ao cái chuôm, từng khóm tre gốc duối”⁽⁴⁾. Cao Huy Đình tâm niệm sâu sắc: “Truyện ông Gióng lại tổng hợp cả ba yếu tố thần thoại, truyền thuyết và anh hùng ca... Có vai trò lớn trong việc giáo dục lòng yêu nước và giữ nước của nhân dân ta”. Còn theo đánh giá của cố PGs Ninh Viết Giao (1933-2014): “Đây là một thử nghiệm thành công trong vấn đề khẳng định phương pháp nghiên cứu văn hóa dân gian bằng việc xác định những đặc trưng cơ bản của văn hóa dân gian, trả tác phẩm về với thực tế sinh động. Việc làm đó đã soi sáng nhiều cho quá trình đi tìm bộ mặt thực của sáng tác dân gian về người anh hùng làng Gióng cùng với ý nghĩa ban đầu đích thực của nó cũng như qua quá trình lịch sử”⁽⁵⁾.

4. Đỉnh cao cuối đời và cũng là đỉnh cao nhất của Cao Huy Đình là tác phẩm *Tìm hiểu tiến trình văn học dân gian Việt Nam* (Nxb Khoa học xã hội, 1974, Tái bản 1976). Tác phẩm này đã cắm cái mốc có tính phương pháp luận cho việc nghiên cứu văn học dân gian Việt Nam. Tác phẩm gồm 7 chương: Chương I: Buổi bình minh lịch sử dân tộc với những biểu tượng thần thoại anh hùng tập thể dựng nước và giữ

nước; Chương II: Dòng tự sự lịch sử với nền độc lập nước nhà và những gương công đức tài trí từ An Dương vương đến đầu Lê; Chương III: Tinh thần phê phán xã hội và lý tưởng dân chủ, nhân đạo trong truyện cổ và các thể tài dân gian khác ở giai đoạn đầu của chế độ phong kiến; Chương IV: Những chứng tích văn nghệ dân gian từ trên trống đồng đến giữa dòng Quốc âm thi tập; Chương V: Từ nguồn sáng tác dân gian đến văn học nômi bình dân ở thời suy của chế độ phong kiến; Chương VI: Từ thế kỷ XVIII, về sử và truyện cười của nhân dân đã muốn “từ giã chế độ phong kiến”; Chương VII: Sự phát triển của thơ ca trữ tình và thơ ca thời sự trong thời cận đại.

Thông qua việc giới thiệu những tác phẩm tiêu biểu cho sự tồn tại của mỗi thể loại và những đặc trưng cơ bản của từng thể loại ấy như: thần thoại, cổ tích, ngụ ngôn, truyện cười, ca vè, hài hước, châm biếm với các tác phẩm tiêu biểu: Thánh Gióng, Tấm Cám, Thạch Sanh, Trạng Quỳnh... tác giả phác họa quá trình phát triển của từng thể loại gắn bó với quá trình phát triển của lịch sử dân tộc, đáp ứng yêu cầu chính trị, xã hội và văn hóa thẩm mỹ của nhân dân. Trong lĩnh vực folklore ở nước ta, đây là cuốn sách đầu tiên trình bày một cách có hệ thống tiến trình văn học dân gian dọc theo chiều dài lịch sử dân tộc. Qua từng thời kỳ lịch sử, văn học dân gian phát triển về nội dung, thể loại và nghệ thuật thể hiện. Bằng vốn tư liệu phong phú và sự phân tích khoa học, tác giả đã đem đến cho người đọc nhận thức khái quát: sự tác động qua lại giữa các thể loại văn học dân gian, sự tác động qua lại giữa văn học dân gian và văn học thành văn.

Từ đó, tác giả rút ra kết luận quan trọng sáng giá: “Sáng tác dân gian đúng là nguồn sống tinh thần bền vững và liên tục của nhân dân, là cốt lõi văn hóa thuần túy của dân tộc. Nó đã nuôi dưỡng cho nền văn học thành văn cổ điển ngày càng lớn mạnh, khỏi lệ thuộc vào khuôn mẫu phong kiến và ngoại lai, ngày càng đậm đà tính chất dân tộc, tính chất nhân dân về nội dung cũng như hình thức. Nó cũng là nguồn tư liệu phong phú cho nhiều ngành khoa học xã hội Việt Nam”.

Theo cố PGs Ninh Viết Giao: “Từ *Người anh hùng làng Gióng* đến *Tìm hiểu tiến trình văn học dân*

CHÂN DUNG NHÀ KHOA HỌC

gian Việt Nam... là một bước tiến bộ vượt bậc, một sự tỏa nở về trí tuệ và tài năng của anh. Sách không dày lắm (271 trang) nhưng qua đó người đọc vẫn nhận được một phác thảo sinh động về diện mạo của nền văn hóa dân gian Việt Nam qua từng chặng đường phát triển theo hướng lịch sử. Anh không sa vào những tác phẩm cụ thể mà “chú trọng đến những tác phẩm tiêu biểu cho sự tồn tại của mỗi thể loại, thể hiện trọn vẹn những đặc trưng cơ bản của thể loại ấy và là cái mốc lịch sử văn hóa dân gian Việt Nam” để làm đối tượng nghiên cứu... Lịch sử Việt Nam có vận động, văn hóa và văn học Việt Nam có vận động thì bản thân văn học dân gian cũng vận động và tham gia vào sự vận động ấy⁽⁶⁾.

5. Sau khi ông mất, các tác phẩm của ông lần lượt được Nxb Khoa học xã hội, Nxb Văn hóa, Nxb Văn hóa Thông tin, Nxb Trẻ, Nxb Lao Động... tái bản.

Đánh giá đóng góp của Cao Huy Đình, *Từ điển*

văn hóa Việt Nam khẳng định: “Trong giới nghiên cứu floklóre ở nước ta, Cao Huy Đình là người đầu tiên có những kiến giải khoa học, nhìn các hiện tượng văn học dân gian theo hướng tổng hợp, kết hợp với các kiến thức dân tộc học, địa phương học”⁽⁷⁾.

Cao Huy Đình đã được truy tặng giải thưởng cao nhất của nhà nước ta - giải thưởng Hồ Chí Minh - cho bộ ba tác phẩm, tức cũng là ba đỉnh cao nghiên cứu khoa học đã nói ở trên: 1. Tìm hiểu thần thoại Ấn Độ, 2. Người anh hùng làng Gióng và 3. Tìm hiểu tiến trình văn học dân gian Việt Nam, trong đợt trao tặng đầu tiên vào năm 1996, cùng đợt với các bậc thầy nổi tiếng ở xứ Nghệ của ông như Cao Xuân Huy (1900-1989), Đặng Thai Mai (1902-1984), Nguyễn Đồng Chi (1914-1984)... Hiện nay, ở phường Trường Thi, thành phố Vinh đã có con đường mang tên ông./.

Chú thích:

(*) (**) Tạp chí Nghiên cứu Văn học (NCVH) chính thức ra đời 1/1960, từ đó đến 6/1963 có tên NCVH; từ 7/1963 - 12/2003 đổi tên là Tạp chí Văn học (TCVH); từ 1/2004 đến nay trở lại tên cũ NCVH (Nguồn: Tạp chí Nghiên cứu Văn học - diễn đàn khoa học hàn lâm <https://daihoi13.dangcongsan.vn/tin-moi/phong-trao-thi-dua/tap-chi-nghien-cuu-van-hoc-dien-dan-khoa-hoc-han-lam-3726>).

(1),(2) Cao Huy Đình - Wikipedia tiếng Việt; PGS. Cao Xuân Phổ: Tham luận trong Hội thảo khoa học về nhà nghiên cứu Cao Huy Đình, tháng 5-1997; Cao Huy Đình nhà văn hóa Ấn Độ, *Tạp chí nghiên cứu Đông Nam Á*, số 4 (25) 1996, Tr.120 -121.

(3) *Tagore*, Nxb Văn hóa, 1961; Hữu Sơn, Phương Chi: Nghiên cứu, giới thiệu văn học Ấn Độ trên Tạp chí *Nghiên cứu văn học* (1960-2008) trong T/c *Nghiên cứu văn học* số 8/2008, Số đặc biệt kỷ niệm ngày độc lập của Cộng hòa Ấn Độ; TS Nguyễn Thị Bích Dung: *Nghiên cứu và giảng dạy văn học Ấn Độ ở Việt Nam*, Nguồn: <http://ms.hpu2.edu.vn/vi/khoa-ngu-van/nghien-cuu-khoa-hoc/nghien-cuu-va-giang-day-van-hoc-an-do-o-viet-nam-55.html>.

(4) Võ Văn Trục: Ông giáo làng tôn vinh Thánh Dóng. Báo Công an nhân dân (An ninh giữa và cuối tháng). Nguồn: <http://antgct.cand.com.vn/Nhan-vat/Ong-giao-lang-ton-vinh-Thanh-Dong-310934/>.

(5),(6) Cao Huy Đình: *Tuyển tập Cao Huy Đình*, Nhà xuất bản Lao động, 2004; Ninh Viết Giao: *Cao Huy Đình* trong sách *Nghệ Tĩnh gương mặt nhà văn hiện đại*, Nxb Văn hóa, 1990, tr. 111, 112); Cao Huy Đình - một nhà nghiên cứu xuất sắc về văn học dân gian. Báo Văn Nghệ, số 6 năm 1975.

(7) *Từ điển văn hóa Việt Nam* - NXB Văn hóa thông tin - 1993.